

PHÂN TÍCH YÊU CẦU CỦA CÁC CƠ QUAN TUYỂN DỤNG CỦ NHÂN TÂM LÝ HỌC HIỆN NAY

Nguyễn Bá Đạt

Khoa Tâm lý học, Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, các nhà tâm lý học dần dần đã khẳng định được vai trò, vị trí của mình trong đời sống xã hội; đặc biệt trong lĩnh vực chăm sóc giáo dục, bảo vệ trẻ em, sức khỏe tâm trí; hỗ trợ phát triển cộng đồng; kinh doanh sản xuất, quản lý nguồn nhân lực v.v... Đến nay, nhiều cơ quan, tổ chức xã hội, công ty sản xuất kinh doanh đang có nhu cầu tuyển dụng cán bộ tâm lý. Chẳng hạn, các trường học từ thực luôn muốn tuyển từ một đến hai cán bộ tâm lý học đường; các trung tâm tư vấn tâm lý thường xuyên tuyển cán bộ tâm lý làm cộng tác viên; các tổ chức phi chính phủ tuyển cán bộ tâm lý tham gia dự án hỗ trợ cộng đồng; các công ty kinh doanh tuyển cán bộ tâm lý làm việc ở phòng nhân sự; các tổ chức đoàn thể luôn ưu tiên tuyển dụng cán bộ tâm lý làm công tác phong trào v.v...

Các cơ quan tổ chức trên đặt ra những tiêu chí nào khi tuyển dụng một cử nhân tâm lý học vào làm việc? Phải chăng tất cả những cơ quan, tổ chức trên đều có tiêu chí giống nhau? Sinh viên, khi còn ngồi trên ghế nhà trường phải học những gì và phải chuẩn bị những gì khi tham gia tuyển dụng? Để trả lời những câu hỏi này, chúng tôi tiến hành nghiên cứu những yêu cầu của một số cơ quan tuyển dụng cử nhân khoa học tâm lý của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đề tài nghiên cứu này, chúng tôi đã tham dự các buổi tọa đàm “Sinh viên với khả năng tìm kiếm việc làm và thành đạt trong công việc” do Trường ĐH KHXH & NV tổ chức vào tháng 4 năm 2007 và “Cơ hội việc làm của sinh viên Khoa Tâm lý học sau khi tốt nghiệp” do Viện Tâm lý học phối hợp với Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Y tế tổ chức vào tháng 6 năm 2007. Chúng tôi cũng đã sử dụng phương pháp phỏng vấn bán cấu trúc để phỏng vấn cán bộ lãnh đạo một số cơ quan và sinh viên đã tốt nghiệp.

2.1. Khách mời tham dự các buổi toạ đàm và phỏng vấn

Khách mời tham gia buổi toạ đàm “*Sinh viên với khả năng tìm kiếm việc làm và thành đạt trong công việc*” gồm có bà V.T.B.H. - Giám đốc Trung tâm Phát triển Nông thôn bền vững - là tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam, một đơn vị luôn tuyển dụng cử nhân các chuyên ngành Xã hội học, Tâm lý học, Công tác xã hội tham gia vào các dự án phát triển cộng đồng; Ông B.H.S. - Giám đốc Công ty Alphanam ICT thuộc Tập đoàn Alphanam, một đơn vị sản xuất kinh doanh; Bà D.Q.N. - Giám đốc nhân sự Công ty TNHH Nguồn lực Việt, một công ty tư vấn nguồn lực cho các công ty, tổ chức xã hội; Đại diện báo Lao Động, các Báo, Đài khác cùng với sinh viên.

Khách mời tham gia buổi toạ đàm “*Cơ hội việc làm cho sinh viên Khoa Tâm lý học sau khi tốt nghiệp*”, gồm có Lãnh đạo Viện Tâm lý học, một đơn vị đã tuyển dụng 7 sinh viên tâm lý học vào làm việc; Bà T.A - Phó Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Y tế - nơi có 8 sinh viên tốt nghiệp Khoa Tâm lý học đang làm việc; Đại diện Khoa Tâm lý học, Trường ĐHKHXH & NV; các giảng viên của Khoa Tâm lý học và sinh viên đang theo học tại Khoa.

Chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn bà N.H.T – Trưởng Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng khoa học tâm lý thuộc Công ty TNHH Linh Tâm, một đơn vị từ lâu nay đã tuyển dụng 6 cử nhân tâm lý học vào làm cán bộ tư vấn tâm lý qua điện thoại.

Đặc biệt, chúng tôi còn tiến hành phỏng vấn sâu 5 cựu sinh viên của Khoa Tâm lý học, hiện đang làm công tác tư vấn qua mạng; 2 cựu sinh viên làm công tác nghiên cứu; 4 sinh viên K48 vừa tốt nghiệp đang tìm việc làm; 21 học viên cao học đang học tập tại Khoa về vấn đề xin việc làm và giữ việc làm.

2.2. Nội dung của các buổi toạ đàm và phỏng vấn

Nội dung các buổi toạ đàm và phỏng vấn tập trung vào các chủ đề sau: thị trường việc làm đối với các cử nhân tâm lý học hiện nay; các tiêu chí tuyển dụng một cử nhân tâm lý học vào làm việc ở các cơ quan, tổ chức xã hội hay các công ty kinh doanh; đánh giá của các nhà tuyển dụng về năng lực, thái độ và các kỹ năng làm việc của người được tuyển dụng; những kiến nghị của cơ quan tuyển dụng đối với cơ quan đào tạo.

Nội dung phỏng vấn cựu sinh viên tâm lý học, Trường ĐHKHXH & NV tập trung vào các chủ đề như: những yêu cầu của cơ quan tuyển dụng đối với một cử nhân tâm lý học khi được tuyển vào làm việc; sinh viên tự đánh giá về trình độ chuyên môn và kỹ năng làm việc sau khi tốt nghiệp tại Khoa Tâm lý học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; những kiến nghị của sinh viên đối với công tác đào tạo của Khoa, lời khuyên của họ đối với các bạn sinh viên đang theo học tại Khoa.

Nội dung các cuộc phỏng vấn và các buổi toạ đàm được chúng tôi ghi lại làm dữ liệu cho nghiên cứu này.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Tiêu chí tuyển dụng của các cơ quan và tổ chức xã hội

Từ nội dung các buổi tọa đàm giữa các khách mời và sinh viên cũng như kết quả phỏng vấn sâu, chúng tôi nhận thấy rằng, bên cạnh những yêu cầu đặc thù đối với người được tuyển dụng để phù hợp với tính chất công việc của từng cơ quan, thì còn có một số tiêu chí chung mà cơ quan tuyển dụng nào cũng hết sức coi trọng.

Thứ nhất, đó là những phẩm chất chung của con người như tính trung thực, tôn trọng và biết đồng cảm, lắng nghe người khác. Bà V.T.B.H. nói: “Phẩm chất của người cán bộ cộng đồng là biết đồng cảm, tôn trọng, thương yêu, tâm huyết, sẵn sàng làm việc vùng sâu, vùng xa nơi có những cộng đồng thiệt thòi, yếu thế”. Bà N.H.T. cũng cho biết tiêu chí về phẩm chất đối với người được tuyển dụng là “trung thực, tôn trọng, biết lắng nghe người khác”.

Thứ hai, người được tuyển dụng phải biết vận dụng các tri thức tâm lý học vào việc giải quyết những nhiệm vụ cụ thể. Bà N.H.T nói: “Ứng dụng lý thuyết tâm lý vào thực tế công việc, tránh trường hợp khi tuyển dụng ứng viên rất hăng hái giới thiệu mình rất yêu thích lý thuyết tâm lý nào đó, nhưng khi đưa cho họ một ca tư vấn yêu cầu phải áp dụng lý thuyết ấy để giải quyết vấn đề của thân chủ thì họ không làm được”.

Thứ ba, kỹ năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Bà N.H.T nói: “Khi tuyển dụng một cán bộ vào làm việc, chúng tôi rất muốn tuyển được một người vào có thể làm việc, hợp tác cùng nhau. Chúng tôi không muốn tuyển một người giỏi nhưng vào cơ quan mà phá vỡ bầu không khí làm việc của tập thể, xây dựng cho mình một hướng đi riêng, lệch khỏi phương hướng chung của tập thể, cơ quan”.

Thứ tư, tính kỷ luật lao động và định hướng nghề nghiệp cũng là những mặt được đề cao khi tuyển dụng. Bà T.A. đưa ra tiêu chí khi tuyển dụng “Một điều không kém phần quan trọng là ứng viên phải có nhận thức nghề nghiệp rõ ràng, mong muốn phát triển nghề nghiệp của mình, từ đó mà xác định được hướng đi của mình và những đóng góp cho cơ quan”.

Thứ năm, sự hiểu biết về cơ quan tuyển dụng, sự tự đánh giá bản thân và những mong muốn khi được tuyển dụng là những vấn đề luôn được các nhà tuyển dụng đặt câu hỏi với thí sinh. Bà N.H.T, luôn đưa ra những câu hỏi “Bạn có những thế mạnh và điểm yếu gì khi trở thành nhà tư vấn? Bạn muốn làm gì khi được tuyển dụng?”

Thứ sáu, khả năng sử dụng ngoại ngữ và tin học luôn là những tiêu chí quan trọng và cần thiết đối với người được tuyển dụng. Bà T.A nói: “ngoại ngữ không chỉ mở ra một chân trời mới cho các bạn mà nó còn là công cụ đắc lực phục vụ cho công việc của một nhà tâm lý”.

Nhìn chung, các cơ quan tuyển dụng đánh giá cao về trình độ chuyên môn và định hướng nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp xã hội của các sinh viên tốt nghiệp ở Khoa Tâm lý học, Trường ĐHKHXH & NV. Bà N.H.T. đánh giá: “Các bạn tốt nghiệp ở Khoa Tâm lý học, Trường ĐHKHXH&NV có kiến thức cơ bản rất tốt, biết nhiều lý thuyết, trường phái tâm lý khác nhau”. Bà T. A. cho biết: “Các bạn sinh viên đã tốt nghiệp nhận thức được nghề nghiệp của mình, kiến thức lý thuyết vững chắc”.

Kiến nghị của các cơ quan tuyển dụng đối với cơ sở đào tạo tập trung vào các vấn đề đào tạo lý thuyết chuyên sâu, ứng dụng các lý thuyết vào giải quyết các nhiệm vụ cụ thể, rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng thực hành cơ bản và chú trọng hơn nữa trong việc trang bị ngoại ngữ cho sinh viên tâm lý học.

3.2. Đánh giá về thị trường việc làm và trình độ chuyên môn của sinh viên sau khi ra trường

Từ kết quả phỏng vấn sinh viên đã ra trường chúng tôi nhận thấy như sau:

Sau khi tốt nghiệp, phần lớn các em ở lại thành phố Hà Nội từ 6 đến 7 tháng để tìm kiếm việc làm, số ít về quê xin việc.

Các em tìm và xin được việc ở nhiều lĩnh vực ngành nghề khác nhau. Em H.T.P, lớp trưởng lớp K48 (Khoá 2003 - 2007), cho biết: “Một số bạn lớp em đang xin làm giáo viên, giảng viên ở một số trường trung học, cao đẳng và đại học; một số khác xin vào làm cán bộ tư vấn, tham vấn, trị liệu tâm lý ở một số trung tâm tư vấn tâm lý ở Hà Nội; một số xin làm cán bộ văn phòng, cán bộ marketing cho các công ty; số khác đi bán bảo hiểm; có một vài bạn xin vào các cơ quan đoàn thể ở các cấp chính quyền; gần 20 bạn ở lại Hà Nội thi cao học để học tiếp”.

Khi đi xin việc, các cơ quan tổ chức khác nhau sẽ có những tiêu chí tuyển dụng riêng, phù hợp với lĩnh vực hoạt động của mình. Em H.T.P. nộp hồ sơ xin tuyển làm cán bộ giảng dạy tại Trường Quản lý cán bộ Hà Nội cho biết: “Nhà trường yêu cầu học lực từ khá trở lên và đang học cao học”. Em cũng cho biết thêm: “Ở các cơ quan đoàn thể của Nhà nước luôn tuyển những người có tư cách tốt, đặc biệt phải có tư chất làm công tác đoàn thể, công tác hội”. Em T.T.M. sinh viên K46, cán bộ tư vấn qua mạng của trang Tâm sự bạn trẻ nêu lên những yêu cầu của công ty khi tuyển cán bộ làm tư vấn: “Trung thực, nhạy cảm, biết lắng nghe và tôn trọng người khác, có kỹ năng tham vấn cơ bản, có kỹ năng làm việc nhóm và thành thạo tin học văn phòng”.

Sinh viên tốt nghiệp tại Khoa Tâm lý học đánh giá cao trình độ chuyên môn và năng lực làm việc của bản thân, tự tin là mình xin được việc làm. Em T.V.C. sinh viên K47, đang làm công tác nghiên cứu tự đánh giá trình độ chuyên môn của mình: “Hiểu biết rộng về các lĩnh vực ứng dụng của tâm lý học và đi sâu về lĩnh vực rối loạn phát triển ở trẻ em”. Em T.T.M. nói: “Tôi có khả năng xin việc với tấm bằng cử nhân tâm lý, ví dụ làm lễ tân, nghe điện thoại, tư vấn cho trẻ em”.

T.V.C, còn cho biết thêm về năng lực làm việc của mình: “Em có khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm”.

Sau một đến hai năm công tác, các cử nhân tâm lý học luôn khẳng định được mình trong công việc, có định hướng nghề nghiệp rõ ràng; đặc biệt một số em làm công tác tham vấn, tri liệu tâm lý có ý thức phát triển ngành nghề của mình trong tương lai. Em T.V.C. nói: “Em muốn đi học tiến sĩ ở nước ngoài về phục vụ cho ngành nghề cũng như đất nước. Mong muốn thành lập Hiệp hội tâm lý, mục đích cuối cùng là làm cho tâm lý học phát triển, xã hội biết đến nghề tâm lý, từ đó nghề tâm lý phục vụ xã hội tốt hơn”.

4. Phân tích kết quả nghiên cứu

Sinh viên tốt nghiệp ở Khoa Tâm lý học đã xin được việc làm ở rất nhiều lĩnh vực khác nhau vì hiện nay rất nhiều cơ quan, tổ chức kinh tế xã hội đã hiểu và mong muốn vận dụng tri thức tâm lý học vào lĩnh vực hoạt động của mình. Chương trình đào tạo của Khoa Tâm lý học, Trường ĐH KHXH & NV đã trang bị cho sinh viên một cái nhìn tổng thể về ngành học của mình. Vì vậy, sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường có thể xin được việc làm ở các lĩnh vực khác nhau. Đây là một ưu điểm lớn trong chương trình đào tạo của Khoa Tâm lý học so với một số chương trình đào tạo của những đơn vị đào tạo khác. Trong quá trình học tập, sinh viên hiểu rõ các lĩnh vực trong đời sống xã hội cần đến tri thức tâm lý học, cần đến cán bộ tâm lý, điều này giúp họ tự tin khi đi xin việc, xin việc đúng nơi, đúng chỗ.

Ngoài một số ít các yêu cầu đặc thù thì các cơ quan tuyển dụng đều có các tiêu chí tuyển dụng chung, tương đối giống nhau. Họ đều nhấn mạnh đến những phẩm chất, giá trị chung của con người như tính trung thực, biết lắng nghe, đồng cảm, tôn trọng người khác. Đây không chỉ là phẩm chất chung của con người mà còn là những phẩm chất quan trọng hàng đầu đối với nhà tâm lý học. Công việc chủ yếu của cán bộ tâm lý liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến con người, đến sự phát triển của con người, do đó, những đức tính trên đều được các cơ quan tuyển dụng nhấn mạnh và coi trọng. Các cơ quan tuyển dụng đều đòi hỏi các cán bộ tâm lý có khả năng vận dụng tri thức tâm lý vào giải quyết các nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, chứ không đòi hỏi sự hiểu biết chung chung, sơ sài. Tuy nhiên, mỗi cơ quan sẽ có yêu cầu riêng trong việc vận dụng các tri thức tâm lý. Chẳng hạn, các Trung tâm tư vấn đòi hỏi sinh viên phải vận dụng kiến thức tham vấn tâm lý; các tổ chức phi chính phủ đòi hỏi sinh viên nắm vững và vận dụng tốt kiến thức tâm lý học xã hội, công tác xã hội, v.v... Các cơ quan tuyển dụng đều coi trọng khả năng ngoại ngữ, trình độ tin học; đặc biệt là kỹ năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm của các ứng viên. Ngoại ngữ và tin học là những yêu cầu bắt buộc trong bối cảnh hội nhập hiện nay. Bên cạnh đó, định hướng sâu về nghề nghiệp thể hiện tiềm năng và tâm huyết nghề nghiệp của người được tuyển dụng.

5. Kết luận

Các cử nhân tâm lý học có cơ hội xin được việc ở nhiều lĩnh vực khác nhau, nhưng sự thành bại trong tìm kiếm việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp lại phụ thuộc vào khả năng vận dụng tri thức tâm lý học vào giải quyết những nhiệm vụ cụ thể được các cơ quan tuyển dụng đặt ra đối với mỗi ứng viên tham gia thi tuyển. Đây là đòi hỏi cao đối với ứng viên xin tuyển dụng. Muốn đáp ứng được yêu cầu này, sinh viên không chỉ học rộng mà phải học sâu một lĩnh vực cụ thể và xin việc làm ở các cơ quan ứng dụng lĩnh vực chuyên sâu đó.

Các cơ quan tuyển dụng có những tiêu chí tuyển dụng cơ bản giống nhau. Họ nhấn mạnh đến những đức tính quan trọng trong mối quan hệ giữa người với người. Ngoài ra, những phẩm chất nghề nghiệp và trình độ ngoại ngữ, tin học luôn được đề cao. Do vậy, trong nội dung các môn học, giảng viên nên chú trọng rèn luyện cho các em các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp của một nhà tâm lý học nói chung và các phẩm chất nhân cách đặc thù trong từng lĩnh vực chuyên sâu nói riêng để giúp các em thích ứng nhanh với công việc sau khi ra trường.

Tài liệu tham khảo

1. PGS.TS. Lê Khanh (2002) Chủ nhiệm đề tài “*Tìm hiểu thực trạng sinh viên Khoa Tâm lý học sau khi tốt nghiệp ra trường*”, Khoa Tâm lý học, ĐH KHXH & NV.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006) kỷ yếu hội thảo “*Xây dựng và phát triển mang lưới tham vấn trong trường học*”.
3. Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam (2006) kỷ yếu hội thảo khoa học “*Tâm lý học, Giáo dục học trong thời kỳ đổi mới: thành tựu và triển vọng*”.